

SỞ GD&ĐT BẠC LIÊU CỤM CHUYÊN MÔN SỐ 3	ĐỀ THI THỬ THPTQG LẦN 1 NĂM HỌC 2020 – 2021 MÔN: LỊCH SỬ <i>Thời gian làm bài: 50 phút; không kể thời gian phát đề</i>
--	--

Câu 1: Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. bị thiệt hại nặng nề về người và của do hậu quả của Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. có tốc độ phát triển mạnh mẽ và chiếm hơn 70% sản lượng công nghiệp thế giới.
- C. bị suy giảm nghiêm trọng do phải chi phí cho sản xuất vũ khí, chạy đua vũ trang.
- D. phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn, duy nhất thế giới.

Câu 2: Từ thực tiễn phong trào yêu nước (1919 - 1925) của lực lượng tiểu tư sản, trí thức Việt

Nam có thể rút ra biện pháp nào sau đây để phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công

nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước?

- A. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế.
- B. Bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao để nhạy bén với thời cuộc.
- C. Đưa đội ngũ trí thức tham gia vào các cơ quan, bộ máy của Nhà nước.
- D. Quốc hội ban hành luật đầu tư cho đội ngũ trí thức được làm kinh tế.

Câu 3: Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928 -1929?

- A. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn từ đầu.
- B. Giai cấp công nhân đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cuộc cách mạng.
- C. Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.
- D. Có sự liên kết chặt chẽ và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

Câu 4: Nguyên nhân khách quan thúc đẩy kinh tế Nhật phát triển là

- A. vai trò quan trọng của nhà nước có hiệu quả.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã đem lại cho Nhật nhiều nguồn lợi.
- C. biết tận dụng thành tựu khoa học – kĩ thuật của thế giới.
- D. con người Nhật Bản có ý thức vươn lên, được đào tạo trình độ cao, cần cù lao động.

Câu 5: Hiện nay Việt Nam đã hội nhập vào xu thế toàn cầu hóa bằng việc trở thành thành viên của

- A. WTO, APEC.
- B. UNESCO.
- C. UNICEF.
- D. NATO.

Câu 6: Sau Chiến tranh lạnh, dưới tác động của cách mạng khoa học - kỹ thuật, hầu hết các nước ra

sức điều chỉnh chiến lược

- A. lấy chính trị làm trọng tâm.
- B. lấy kinh tế làm trọng tâm.
- C. lấy văn hoá, giáo dục làm trọng tâm.
- D. lấy quân sự làm trọng tâm.

Câu 7: Một kết quả to lớn của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu

Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực lanta.
- B. Đã góp phần vào quá trình khu vực hóa và toàn cầu hóa.
- C. Làm thất bại âm mưu của Mỹ trong chiến lược toàn cầu.
- D. Dẫn đến thay đổi căn bản trong quan hệ Đông - Tây.

Câu 8: Trong lịch sử thế giới hiện đại, phong trào giải phóng dân tộc diễn ra chủ yếu ở

Latinh.

- A. châu Á, châu Âu và Mỹ Latinh.
- B. châu Á, châu Âu, châu Phi và Mỹ
- C. châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh.
- D. châu Á, châu Phi và châu Âu.

Câu 9: Vào thập niên 90 thế kỷ XX, Mỹ sử dụng khẩu hiệu “dân chủ” ở nước ngoài nhằm mục đích

- A. Làm bình phong để xâm lược các nước khác.
- B. Làm công cụ can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.
- C. Làm chỗ dựa để xâm lược các nước khác.
- D. Làm công cụ để thống trị các nước khác.

Câu 10: Điểm chung trong nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc (1945), Định ước

Henxinki (8 - 1975) và Hiệp ước Bali (2 - 1946) là gì?

- A. Thúc đẩy nhanh việc hợp tác về kinh tế, văn hóa, giáo dục.
- B. Tăng cường hỗ trợ nhân đạo cho các nước đang phát triển.
- C. Ủng hộ việc giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- D. Duy trì nền hòa bình và an ninh trên phạm vi toàn thế giới.

Câu 11: Sự hình thành các tổ chức nào đã đánh dấu sự xác lập cục diện hai cực hai phe, Chiến tranh

lạnh bao trùm thế giới?

- A. NATO và VACSAVA.
- B. NATO và SEATO.
- C. VACSAVA và SEATO.
- D. NATO và SEATO.

Câu 12: Quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ 6 nước thành viên lên 10 nước không gặp phải trở ngại nào sau đây?

- A. Sự đối đầu giữa ASEAN với ba nước Đông Dương.
- B. Những tác động to lớn của cuộc Chiến tranh lạnh.
- C. Những khác biệt về thể chế chính trị giữa các nước.
- D. Thời gian giành được độc lập ở các nước khác biệt.

Câu 13: Sau khi hoàn thành khôi phục kinh tế (1945 - 1950), nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô là

- A. phá thế bao vây, cấm vận của Mỹ và các nước châu Âu.
- B. hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp ở vùng nông thôn.
- C. mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước Đông Nam Á.
- D. xây dựng cơ sở vật chất - kĩ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

Câu 14: Nguyên nhân cơ bản thúc đẩy kinh tế các nước Tây Âu phát triển là

- A. nhà nước đóng vai trò lớn trong việc quản lý, điều tiết, thúc đẩy nền kinh tế.
- B. áp dụng những thành tựu khoa học – kĩ thuật hiện đại vào trong sản xuất.
- C. tận dụng các cơ hội bên ngoài để phát triển kinh tế.
- D. sự nỗ lực bóc lột của các nhà tư bản đối với công nhân trong nước và nước ngoài.

Câu 15: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm tương đồng của trật tự thế giới theo hệ thống

Vécxai - Oasinhton và trật tự thế giới hai cực lanta?

- A. Bảo đảm việc thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.
- B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước cùng thể chế chính trị.
- C. đều có sự phân cực rõ rệt giữa hai hệ thống chính trị xã hội khác nhau.
- D. Quan hệ quốc tế thường bị chi phối bởi các cường quốc.

Câu 16: Báo “Búa liềm” là cơ quan ngôn luận của tổ chức cộng sản nào ở Việt Nam?

- A. Đông Dương Cộng sản đảng.
- B. Đông Dương Cộng sản liên đoàn.
- C. An Nam Cộng sản đảng.
- D. Đông Dương Cộng sản đảng và An Nam Cộng

Câu 17: Trong bối cảnh thế giới bị phân chia làm “hai cực”, “hai phe” nguyên tắc hoạt động nào được xem là có ý nghĩa thực tiễn nhất của Liên hợp quốc?

- A. Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- B. Chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước lớn trong Hội đồng Bảo an.
- C. Bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia và quyền tự quyết dân tộc.
- D. Các thành viên không can thiệp vào công việc nội bộ của bất kì nước nào.

Câu 18: Một yếu tố tác động đến sự xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây trong quan hệ quốc tế từ

đầu những năm 70 của thế kỉ XX là gì?

- A. Sự phát triển mạnh mẽ của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.
- B. Nhu cầu hợp tác giữa Liên Xô với các trung tâm kinh tế - tài chính lớn.
- C. Những vấn đề tồn tại giữa hai nhà nước Đức từng bước được giải quyết.
- D. Nhằm đối phó với các cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới có tính chu kì.

Câu 19: Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (1949) có ý nghĩa quan trọng nào sau

đây?

- A. Đưa Trung Quốc trở thành một nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở châu Á.
- B. Lật đổ chế độ phong kiến và đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do.
- C. Đánh dấu cuộc cách mạng dân chủ nhân dân ở Trung Quốc hoàn thành triệt để.
- D. Hoàn thành xong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân sau nhiều thập kỉ.

Câu 20: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nhận định: Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời,

phong trào công nhân Việt Nam có đầy đủ các điều kiện của một phong trào tự giác?

- A. Phong trào công nhân đã có một tổ chức lãnh đạo, thống nhất.
- B. Đảng ra đời gắn với phong trào công nhân, phong trào yêu nước.
- C. Phong trào công nhân không thể tách rời phong trào yêu nước.
- D. Sự ra đời của Đảng quyết định cho mọi thắng lợi của cách mạng.

Câu 21: Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) đã làm sâu sắc thêm

mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam. Đó là mâu thuẫn giữa

- A. giai cấp vô sản với tư sản phản cách mạng.
- B. dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp.
- C. giai cấp vô sản với bọn phản động Pháp.
- D. giai cấp nông dân với giai cấp địa chủ.

Câu 22: Nhận định nào dưới đây về Nhật Bản là không đúng?

- A. Một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.
- B. Một nước có công nghệ sản xuất xe hơi phát triển mạnh.
- C. Một cường quốc hạt nhân.
- D. Một trong những nước có ngành khoa học vũ trụ phát triển.

Câu 23: Khuynh hướng cách mạng vô sản đã thắng thế trong phong trào cách mạng ở Việt Nam vào năm 1930, vì

- A. đáp ứng được mọi nguyện vọng của các giai cấp và tầng lớp trong xã hội.
- B. khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản đã lỗi thời nên phải nhường chỗ.
- C. giải quyết trực tiếp mâu thuẫn cơ bản và chủ yếu trong xã hội ở thuộc địa.
- D. đây là khuynh hướng cách mạng tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu lịch sử.

Câu 24: Vào tháng 3/1921, Lênin đã đề xướng thực hiện chính sách gì để cứu vãn tình hình nước

Nga?

- A. Tập thể hóa nông nghiệp.
- B. Cộng sản thời chiến.
- C. Kinh tế mới.
- D. Sắc lệnh ruộng đất.

Câu 25: Những quốc gia Đông Nam Á tuyên bố độc lập trong năm 1945 là

- A. Campuchia, Malaixia, Brunây.
- B. Miến Điện, Việt Nam, Philippin.
- C. Indônêxia, Singapo, Malaixia.
- D. Indônêxia, Việt Nam, Lào.

Câu 26: Từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực là nhờ tiến hành

cuộc cách mạng nào dưới đây?

- A. Cách mạng chất xám.
- B. Cách mạng xanh.
- C. Cách mạng công nghệ.
- D. Cách mạng công nghiệp,

Câu 27: Tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức chính trị nào vào tháng 6/1925?

- A. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.
- B. Tân Việt Cách mạng đảng.
- C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- D. Hội Liên hiệp thuộc địa.

Câu 28: Trong những năm 50 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX, nền kinh tế Mỹ, Nhật Bản và

Tây đạt được sự tăng trưởng nhanh chủ yếu một phần là do

- A. phát triển ngành công nghiệp quốc phòng, dân dụng.
- B. vai trò quản lý và điều tiết của bộ máy nhà nước.
- C. chi phí quốc phòng luôn thấp (chỉ từ 1% đến 5% GDP).
- D. lãnh thổ rộng lớn, giàu tài nguyên thiên nhiên.

Câu 29: Nhận định nào sau đây phản ánh quan hệ giữa Mỹ - Liên Xô (1945 - 1991) là không chính

xác?

- A. Hai bên có nhiều cuộc tiếp xúc từ đầu những năm 70.
- B. Từ đối đầu đến hòa dịu, chấm dứt Chiến tranh lạnh.
- C. Hai nước không còn đủ khả năng chạy đua vũ trang.
- D. Hai bên luôn trong tình trạng bất đồng, căng thẳng.

Câu 30: Nhận xét nào dưới đây về phong trào kháng chiến chống Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam từ năm 1858 đến năm 1873 là không đúng?

- A. Bất chấp lệnh bãi binh của triều đình, tiếp tục kháng chiến chống Pháp.
- B. Chủ động đứng lên chống Pháp với tinh thần dũng cảm, hình thức sáng tạo.
- C. Ngay từ đầu, đã sát cánh với triều đình chống thực dân Pháp xâm lược.
- D. Phong trào kháng chiến tuy lúc đầu diễn ra sôi nổi nhưng ngày càng lắng xuống.

Câu 31: Từ những năm 50 của thế kỉ XX, các nước Tây Âu có xu hướng đẩy mạnh liên kết khu vực

vì lí do nào sau đây?

- A. Chịu tác động bởi cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại.
- B. Muốn xây dựng một mô hình nhà nước có bản sắc ở châu Âu.
- C. Bị cạnh tranh quyết liệt bởi các nền kinh tế Mĩ và Nhật Bản.
- D. Trình độ kinh tế của các nước châu Âu đang phát triển mạnh.

Câu 32: Nội dung nào sau đây là yếu tố quyết định hàng đầu để Việt Nam thích nghi và tham gia xu

thế toàn cầu hóa thành công?

- A. Ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học - kĩ thuật.
- B. Tận dụng nguồn vốn và kĩ thuật từ bên ngoài.
- C. Đẩy mạnh việc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.
- D. Chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức.

Câu 33: Cuộc khai thác thuộc địa lần hai của Pháp dẫn đến sự ra đời của những giai cấp mới nào?

- A. Tư sản, tiểu tư sản.
- B. Nông dân, địa chủ phong kiến, tư sản.
- C. Nông dân, công nhân, địa chủ phong kiến.
- D. Nông dân, công nhân, tư sản.

Câu 34: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến

tranh thế giới thứ hai đều

- A. góp phần làm sụp đổ hệ thống tư bản chủ nghĩa trên thế giới.
- B. nhận được sự ủng hộ, cổ vũ to lớn của Liên Xô và Trung Quốc.

C. xóa bỏ được chế độ phân biệt chủng tộc và “sâu sau” của Mĩ.

D. trực tiếp góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.

Câu 35: Sự kiện nào đánh dấu mốc sụp đổ về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi?

A. Năm 1994, Nen-xon Mandela trở thành tổng thống da đen đầu tiên ở Nam Phi.

B. Năm 1960, được ghi nhận là “Năm châu Phi”.

C. Năm 1975, thắng lợi của nhân dân Môđambích và Ănggola.

D. Năm 1962, Ăngiêri giành được độc lập.

Câu 36: Một trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là

A. ngăn chặn tình trạng ô nhiễm môi trường.

B. trừng trị các hoạt động gây chiến tranh.

C. duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

D. thúc đẩy quan hệ thương mại tự do.

Câu 37: Một đặc điểm nổi bật của lực lượng tiểu tư sản, trí thức trong phong trào yêu nước (1919-

1925) của Việt Nam là gì?

A. Nguồn gốc xuất thân từ nông dân nên có tinh thần yêu nước và cách mạng triệt để.

B. Hoạch định được con đường cứu nước mới theo khuynh hướng cách mạng vô sản.

C. Luôn nhạy cảm với thời cuộc, dễ tiếp thu và tuyên truyền những tư tưởng tiến bộ.

D. Biết cách tập hợp lực lượng toàn dân tộc tham gia vào tổ chức tiền thân của Đảng.

Câu 38: Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc là

A. thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

B. gửi yêu sách đến hội nghị Vec-xai.

C. đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin.

D. tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.

Câu 39: Trật tự hai cực lanta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng

đầu của hai cường quốc nào?

A. Liên Xô và Pháp.

B. Liên Xô và Mĩ.

C. Nga và Mĩ.

D. Mĩ và Anh.

Câu 40: Một trong bốn “con rồng” kinh tế châu Á từ nửa sau thế kỉ XX là

A. Hàn Quốc.

B. Nhật Bản.

C. Trung Quốc.

D. Thái Lan.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

1D	2B	3D	4C	5A	6B	7A	8C	9B	10C
11A	12C	13D	14B	15D	16A	17B	18C	19A	20A
21B	22C	23D	24C	25D	26B	27C	28B	29C	30C
31C	32D	33A	34D	35C	36C	37C	38C	39B	40A

Câu 1: Đáp án D

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 42.

Giải chi tiết:

Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mỹ những năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai là phát triển mạnh mẽ, trở thành trung tâm kinh tế - tài chính lớn, duy nhất thế giới.

Câu 2: Đáp án B

Phương pháp giải:

Liên hệ kiến thức, rút ra bài học.

Giải chi tiết:

- Đáp án A, C, D loại vì phong trào đấu tranh của tiểu tư sản, trí thức lúc này đòi tự do, dân chủ chứ không phải là đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế hay đấu tranh tham gia vào cơ quan nhà nước nên đây không phải là bài học được rút ra từ phong trào đấu tranh.

- Đáp án B chọn vì trí thức tiểu tư sản gồm học sinh, sinh viên, giáo viên, viên chức, nhà văn, nhà báo... là lực lượng tiến bộ của xã hội. Họ đã tiến hành đấu tranh đòi tự do, dân chủ phong trào yêu nước (1919 - 1925), góp phần không nhỏ vào phong trào yêu nước chung của dân tộc. Để phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay thì cần phải bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao này để nhảy bển với thời cuộc.

Câu 3: Đáp án D

Phương pháp giải:

Nhận xét, đánh giá.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì chỉ đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 thì phong trào đấu tranh của công nhân nói riêng và nhân dân ta nói chung mới có sự thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.
- Đáp án B loại vì phải đến khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 thì mới chứng tỏ giai cấp công nhân đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cuộc cách mạng.
- Đáp án C loại vì trước khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930 thì phong trào công nhân vẫn chưa có tổ chức lãnh đạo thống nhất.
- Đáp án D chọn vì phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928 – 1929 có sự liên kết chặt chẽ và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

Câu 4: Đáp án C

Phương pháp giải:

Suy luận, loại trừ.

Giải chi tiết:

- Đáp án A, D loại vì đây là nguyên nhân chủ quan.
- Đáp án B loại vì Nhật Bản là nước bị tàn phá nặng nề bởi Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Đáp án C chọn vì Nhật Bản đã mua các bằng phát minh sáng chế của nước ngoài để áp dụng vào phát triển kinh tế, tức là biết tận dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật của thế giới.

Câu 5: Đáp án A

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 69, suy luận.

Giải chi tiết:

- Một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa là sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực. Trong đó có sự ra đời của các tổ chức như: IMF, WB, WTO, EU, NAFTA, AFTA, APEC, ASEM,...
- Hiện nay Việt Nam đã hội nhập vào xu thế toàn cầu hóa bằng việc trở thành thành viên của WTO, APEC.

Câu 6: Đáp án B

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 73.

Giải chi tiết:

Sau Chiến tranh lạnh, dưới tác động của cách mạng khoa học - kỹ thuật, hầu hết các nước ra sức điều chỉnh chiến lược lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

Câu 7: Đáp án A

Phương pháp giải:

Phân tích.

Giải chi tiết:

- Đáp án A chọn vì trật tự hai cực Ianta được hình thành từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai với 2 cực do Mỹ và Liên Xô đứng đầu. Trong đó, Liên Xô ủng hộ phong trào cách mạng, phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Việc phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai giành thắng lợi đã tăng cường sức mạnh cho phe XHCN. Điều này góp phần làm xói mòn và tan rã trật tự hai cực Ianta.
- Đáp án B loại vì toàn cầu hóa là hệ quả của cuộc cách mạng khoa học công nghệ diễn ra ở thế kỉ XX. Toàn cầu hóa và khu vực hóa là xu thế khách quan, không phải kết quả của phong trào đấu tranh giành và bảo vệ độc lập dân tộc ở châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- Đáp án C loại vì phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ Latinh làm thất bại 1 trong 3 mục tiêu mà Mỹ đề ra trong chiến lược toàn cầu chứ không làm thất bại tất cả 3 mục tiêu. Mỹ vẫn tiếp tục thực hiện chiến lược toàn cầu với mưu đồ làm bá chủ thế giới.
- Đáp án D loại vì sự thay đổi căn bản trong quan hệ Đông – Tây xuất phát từ việc Mỹ và Liên Xô nhận thấy được không thể tiếp tục tình trạng Chiến tranh lạnh.

Câu 8: Đáp án C

Phương pháp giải:

Suy luận.

Giải chi tiết:

Trong lịch sử thế giới hiện đại (1917 trở đi), phong trào giải phóng dân tộc diễn ra chủ yếu ở châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh.

Câu 9: Đáp án B

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 45.

Giải chi tiết:

Vào thập niên 90 thế kỉ XX, Mỹ sử dụng khẩu hiệu “dân chủ” ở nước ngoài nhằm can thiệp vào công việc nội bộ của các nước khác.

Câu 10: Đáp án C

Phương pháp giải:

So sánh, đánh giá.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì nội dung hợp tác giáo dục, văn hóa không có trong nội dung của Định ước Henxinki (8

- 1975).

- Đáp án B loại vì nội dung này không có trong nội dung của Hiệp ước Bali và Định ước Henxinki.

- Đáp án C chọn vì điểm chung trong nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc (1945), Định ước Henxinki (8 - 1975) và Hiệp ước Bali (2 - 1946) là đều ủng hộ việc giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.

- Đáp án D loại vì nội dung này không có trong nội dung của Hiệp ước Bali.

Câu 11: Đáp án A

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 59.

Giải chi tiết:

Sự hình thành các tổ chức NATO và VACSAVA đã đánh dấu sự xác lập cục diện hai cực hai phe, Chiến tranh lạnh bao trùm thế giới.

Câu 12: Đáp án C

Phương pháp giải:

Suy luận, loại trừ.

Giải chi tiết:

- Nội dung các đáp án A, B, D là những trở ngại trong quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ 6 nước thành viên lên 10 nước.

- Nội dung đáp án C không phải là trở ngại trong quá trình phát triển của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) từ 6 nước thành viên lên 10 nước. Ngay từ 5 nước thành viên sáng lập ASEAN ban đầu đã có sự khác biệt về thể chế chính trị. Trong đó: Ấn Độ, Philippin, Xingapo theo thể chế Cộng hòa, còn Malaixia và Thái Lan theo thể chế Quân chủ lập hiến.

Câu 13: Đáp án D

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 11.

Giải chi tiết:

Sau khi hoàn thành khôi phục kinh tế (1945 - 1950), nhiệm vụ trọng tâm của Liên Xô là xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội.

Câu 14: Đáp án B

Phương pháp giải:

Suy luận.

Giải chi tiết:

Trong các nguyên nhân dẫn đến sự phát triển của nền kinh tế Tây Âu sau Chiến tranh thế giới thứ hai thì việc áp dụng những thành tựu khoa học – kỹ thuật hiện đại vào trong sản xuất để nâng cao năng suất, hạ giá thành sản phẩm, thúc đẩy kinh tế phát triển là nguyên nhân cơ bản nhất.

Nhờ việc áp dụng thành tựu khoa học kỹ thuật hiện đại vào sản xuất mà Tây Âu đã nhanh chóng vượt ra khỏi sự tàn phá của chiến tranh và phát triển mạnh mẽ, trở thành 1 trong 3 trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới.

Câu 15: Đáp án D

Phương pháp giải:

Nhận xét, đánh giá.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì cả hai trật tự này đều không nêu ra vấn đề bảo đảm việc thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc mà áp đặt sự giữa nước thắng trận đối với nước bại trận.

- Đáp án B loại vì với trật tự hai cực Ianta, sự thỏa thuận gắn với 1 bên là Liên Xô (XHCN) và 1 bên là

(Mĩ, Anh) TBCN.

- Đáp án C loại vì ở trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai – Oasinhton chỉ có các nước TBCN.

- Đáp án D chọn vì điểm tương đồng của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai - Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta là quan hệ quốc tế thường bị chi phối bởi các cường quốc.

Câu 16: Đáp án A

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 87.

Giải chi tiết:

Bảo “Búa liềm” là cơ quan ngôn luận của tổ chức Đông Dương Cộng sản đảng.

Câu 17: Đáp án B

Phương pháp giải:

Phân tích.

Giải chi tiết:

Trong bối cảnh thế giới bị phân chia làm “hai cực”, “hai phe” nguyên tắc hoạt động được xem là có ý nghĩa thực tiễn nhất của Liên hợp quốc là chung sống hòa bình và sự nhất trí của 5 nước lớn trong Hội đồng Bảo an. Với nguyên tắc này, tổ chức Liên hợp quốc sẽ không bị chi phối hay bị

thao túng bởi các nước TBCN, các quyết định đưa ra phải được sự đồng thuận của 5 nước thành viên là Mĩ, Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc.

Câu 18: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 62.

Giải chi tiết:

Một yếu tố tác động đến sự xuất hiện xu thế hòa hoãn Đông - Tây trong quan hệ quốc tế từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX là những vấn đề tồn tại giữa hai nhà nước Đức từng bước được giải quyết thông qua việc kí kết tại Bon Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức. Nhờ đó, quan hệ căng thẳng ở châu Âu được giảm đi rõ rệt.

Câu 19: Đáp án A

Phương pháp giải:

Suy luận, loại trừ.

Giải chi tiết:

- Đáp án B loại vì chế độ phong kiến ở Trung Quốc đã bị lật đổ bởi cách mạng Tân Hợi năm 1911.
- Đáp án C, D loại vì cuộc cách mạng Trung Quốc năm 1949 là cuộc cách mạng mang tính dân tộc dân chủ nhưng không mang tính nhân dân vì đây là cuộc nội chiến giữa hai bên là Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản.

Câu 20: Đáp án A

Phương pháp giải:

Phân tích.

Giải chi tiết:

- Đáp án A chọn vì từ khi Đảng ra đời, phong trào công nhân đã có một tổ chức lãnh đạo với đường lối đấu tranh thống nhất.
- Đáp án B loại vì Đảng ra đời = chủ nghĩa Mác – Lê-nin + phong trào công nhân + phong trào yêu nước. Đây là những nhân tố dẫn tới sự ra đời của Đảng. Việc xác định Đảng ra đời gắn với phong trào công nhân, phong trào yêu nước không cho thấy sự phong trào công nhân Việt Nam có đầy đủ các điều kiện của một phong trào tự giác.
- Đáp án C loại vì phong trào công nhân vốn là một bộ phận của phong trào yêu nước. Bên cạnh đó, việc phong trào công nhân không tách rời khỏi phong trào yêu nước không cho thấy phong trào công nhân Việt Nam có đầy đủ các điều kiện của một phong trào tự giác.
- Đáp án D loại vì đây là vai trò, ý nghĩa về sự ra đời của Đảng.

Câu 21: Đáp án B

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 79.

Giải chi tiết:

Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1919 - 1929) đã làm sâu sắc thêm mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Việt Nam. Đó là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp.

Câu 22: Đáp án C

Phương pháp giải:

Phân tích.

Giải chi tiết:

- Đáp án A, B, D loại vì đây là nhận định đúng về Nhật Bản.
- Đáp án C loại vì Nhật đứng dưới chiếc ô bảo trợ hạt nhân của Mỹ nên Nhật không phải là cường quốc hạt nhân.

Câu 23: Đáp án D

Phương pháp giải:

Giải thích.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì đại địa chủ và tư sản mại bản là đối tượng của cách mạng nên khuynh hướng cách mạng vô sản đã thắng thế trong phong trào cách mạng ở Việt Nam vào năm 1930 không đáp ứng nguyện vọng của bộ phận này.
- Đáp án B loại vì khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản không đáp ứng được yêu cầu của dân tộc, không phù hợp với dân tộc ta chứ không phải là do lỗi thời, nhiều nước tiến hành theo khuynh hướng này và vẫn thành công.
- Đáp án C loại vì khuynh hướng cách mạng vô sản đã thắng thế trong phong trào cách mạng ở Việt Nam vào năm 1930 là do khuynh hướng này là khuynh hướng cách mạng tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu lịch sử. Cụ thể:
 - + Khuynh hướng tiên tiến: thể hiện rõ ở thắng lợi của cách mạng tháng Mười và kết quả mà cuộc cách mạng này đạt được, nhất là việc đưa nhân dân lên làm chủ đất nước, hướng đến xây dựng một xã hội tiến bộ không còn người bóc lột người.
 - + Đáp ứng yêu cầu lịch sử: lúc này, yêu cầu số 1 và quan trọng nhất, cấp thiết nhất là giải phóng dân tộc. Khuynh hướng vô sản phù hợp với hoàn cảnh của nước ta, phù hợp với nguyện vọng của

quần chúng nhân dân. Thực tế chứng minh con đường giành độc lập theo khuynh hướng cách mạng vô sản là hoàn toàn đúng đắn.

Câu 24: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 11, trang 53.

Giải chi tiết:

Vào tháng 3/1921, Lênin đã đề xướng thực hiện Chính sách kinh tế mới.

Câu 25: Đáp án D

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 25.

Giải chi tiết:

Những quốc gia Đông Nam Á tuyên bố độc lập trong năm 1945 là Ấn Độ, Việt Nam, Lào.

Câu 26: Đáp án B

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 34.

Giải chi tiết:

Từ giữa những năm 70 của thế kỉ XX, Ấn Độ đã tự túc được lương thực là nhờ tiến hành cuộc cách mạng xanh trong nông nghiệp.

Câu 27: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 83.

Giải chi tiết:

Tại Quảng Châu (Trung Quốc), Nguyễn Ái Quốc đã thành lập tổ chức chính trị Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên vào tháng 6/1925.

Câu 28: Đáp án B

Phương pháp giải:

Giải thích.

Giải chi tiết:

- Đáp án A, C loại vì nội dung này chỉ có ở Nhật Bản.
- Đáp án B chọn vì đây là nguyên nhân chung dẫn đến sự phát triển kinh tế của Mỹ, Tây Âu, Nhật Bản.
- Đáp án D loại vì Nhật Bản là nước nghèo tài nguyên thiên nhiên.

Câu 29: Đáp án C

Phương pháp giải:

Phân tích.

Giải chi tiết:

- Nội dung các đáp án A, B, D loại vì đây là nhận định phản ánh đúng mối quan hệ giữa Mỹ - Liên Xô

(1945 – 1991).

- Nội dung đáp án C phản ánh không đúng mối quan hệ giữa Mỹ - Liên Xô (1945 – 1991) vì Mỹ là nước khởi đầu Chiến tranh lạnh sau khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc. Từ năm 1949 thì Chiến tranh lạnh bao trùm toàn thế giới và chỉ đến khi nhận thấy cuộc chạy đua vũ trang trong Chiến tranh lạnh đã quá tốn kém và nếu tiếp tục sẽ gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến vai trò, vị trí của cả Mỹ và Liên Xô trên trường quốc tế thì hai nước này mới có sự hòa hoãn và dần đi đến kết thúc Chiến tranh lạnh.

Câu 30: Đáp án C

Phương pháp giải:

Nhận xét, đánh giá.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì từ năm 1858 khi Pháp mới nổ súng xâm lược nước ta thì triều đình vẫn cùng nhân dân kháng chiến chống Pháp. Chỉ sau khi Hiệp ước Nhâm Tuất năm 1862 thì triều đình mới ra lệnh bãi binh.

- Đáp án B loại vì ban đầu đặt dưới sự lãnh đạo của triều đình, nhân dân chống Pháp dưới hình thức đấu tranh vũ trang.

- Đáp án C chọn vì ngay từ khi Pháp nổ súng xâm lược thì nhân dân ta đã cùng với triều đình chống Pháp. Nhờ đó, ta đã bước đầu làm thất bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của Pháp ở mặt trận Đà Nẵng, sau đó là khiến kế hoạch này của Pháp thất bại hoàn toàn tại mặt trận Gia Định.

- Đáp án D loại vì ngay cả khi triều đình lần lượt kí các hiệp ước bất bình đẳng đầu hàng Pháp thì nhân dân ta vẫn tiếp tục chống Pháp.

Câu 31: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 50 – 51, giải thích.

Giải chi tiết:

Các nước Tây Âu liên kết lại với nhau dựa trên cơ sở:

- Các nước Tây Âu có chung nền văn minh, có nền kinh tế không cách biệt nhau lắm và từ lâu đã liên hệ mật thiết với nhau.
- Sự hợp tác là cần thiết nhằm mở rộng thị trường, phát triển kinh tế, ổn định chính trị của các nước thành viên.
- Từ năm 1950, sau khi phục hồi, nền kinh tế bắt đầu phát triển nhanh, các nước Tây Âu muốn thoát dần khỏi sự lệ thuộc của Mỹ. Họ cần liên kết để cạnh tranh với các nước ngoài khu vực, đặc biệt là Mỹ.

Câu 32: Đáp án D

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 70.

Giải chi tiết:

Chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức là yếu tố quyết định hàng đầu để Việt Nam thích nghi và tham gia xu thế toàn cầu hóa thành công.

Câu 33: Đáp án A

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 78, suy luận.

Giải chi tiết:

- Đáp án B, C, D loại vì trong xã hội Việt Nam, giai cấp nông dân và địa chủ là giai cấp có từ trước.
- Đáp án A chọn vì bên cạnh hai giai cấp cũ là nông dân và địa chủ thì trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp, xã hội Việt Nam xuất hiện thêm giai cấp mới là tư sản và tiểu tư sản.

Câu 34: Đáp án D

Phương pháp giải:

So sánh.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì chủ nghĩa tư bản vẫn còn tồn tại.
- Đáp án B loại vì năm 1949, cách mạng Trung Quốc thành công, nước Cộng hòa Nhân Dân Trung Hoa ra đời, lúc này chưa có sự ủng hộ, cổ vũ từ Trung Quốc đối với phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và Mỹ Latinh.
- Đáp án C loại vì ở Mỹ Latinh thì xóa bỏ việc trở thành sân sau của Mỹ còn ở châu Phi thì xóa bỏ được chế độ phân biệt chủng tộc, đây là điểm riêng.

- Đáp án D chọn vì thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mỹ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều trực tiếp góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới. Trong đó, phong trào đấu tranh ở châu Phi góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân cũ và ở Mỹ Latinh góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân mới.

Câu 35: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 36.

Giải chi tiết:

Sự kiện đánh dấu mốc sụp đổ về cơ bản của chủ nghĩa thực dân cũ cùng hệ thống thuộc địa của nó ở châu Phi là thắng lợi của nhân dân Môđambích và Ănggola năm 1975.

Câu 36: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 5.

Giải chi tiết:

Một trong những mục đích của tổ chức Liên hợp quốc là duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

Câu 37: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 80, suy luận.

Giải chi tiết:

- Đáp án A loại vì đây là đặc điểm của giai cấp công nhân.

- Đáp án B loại vì tiểu tư sản, trí thức không phải là lực lượng hoạch định được con đường cứu nước mới theo khuynh hướng cách mạng vô sản mà con đường này được Nguyễn Ái Quốc tìm ra và vì nó phù hợp với thực tiễn lịch sử, đáp ứng được yêu cầu của lịch sử Việt Nam nên được nhân dân ta lựa chọn.

- Đáp án C chọn vì một đặc điểm nổi bật của lực lượng tiểu tư sản, trí thức trong phong trào yêu nước (1919-1925) của Việt Nam là luôn nhạy cảm với thời cuộc, dễ tiếp thu và tuyên truyền những tư tưởng tiên bộ.

- Đáp án D loại vì lúc khi Đảng chưa ra đời thì chưa có tổ chức, lực lượng nào có thể tập hợp lực lượng toàn dân tộc.

Câu 38: Đáp án C

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 81.

Giải chi tiết:

Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc là Nguyễn Ái Quốc đã đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin. Luận cương đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giành độc lập và tự do cho nhân dân là con đường cách mạng vô sản.

Câu 39: Đáp án B

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 6.

Giải chi tiết:

Trật tự hai cực lanta được xác lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai khẳng định vị thế hàng đầu của hai cường quốc là Mỹ và Liên Xô.

Câu 40: Đáp án A

Phương pháp giải:

SGK Lịch sử 12, trang 20.

Giải chi tiết:

Một trong bốn “con rồng” kinh tế châu Á từ nửa sau thế kỉ XX là Hàn Quốc.